

Số: 238/2024/QĐST-HNGĐ

G, ngày 28 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 228/2024/TLST/HNGĐ, ngày 20/6/2024, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Vũ Thị Hoài T, sinh năm: 1995**

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Tổ dân phố Đ, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng

Bị đơn: **Anh Lê Anh S, sinh năm: 1994**

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn A, xã K, huyện G, thành phố Hà Nội.

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Hoài T và anh Lê Anh S.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung vợ chồng: Chị Vũ Thị Hoài T và anh Lê Anh S xác định có 01 con chung là cháu Lê Huy H, sinh ngày 11/05/2021. Anh chị không còn con chung nào khác. Hai anh chị thống nhất để chị T trực tiếp chăm sóc cháu H. Anh S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T là 02 triệu đồng/01 tháng kể từ tháng 07/2024 đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2 Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Chị Vũ Thị Hoài T và anh Lê Anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí: Chị Vũ Thị Hoài T tự nguyện chịu cả 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Chị T đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai ký hiệu: BLTU/23 số 0004256, ngày 20.6.2024 tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện G, nay được chuyển thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự
- VKSND huyện G
- TAND TP Hà Nội
- VKSND TP. Hà Nội
- THADS huyện G
- UBND xã K1, huyện G, thành phố Hà Nội (ĐKKH số 25, ngày 30/7/2019)
- Lưu: hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Tạ Thị Ngân